

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
TỈNH LẠNG SƠN
BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 29 tháng 5 năm 2023

Số: 1923/MTTQ - BTT

V/v báo cáo kết quả công tác Mặt trận 6 tháng đầu năm 2023 và công tác chuyên môn của các tổ chức thành viên

Kính gửi: - Các tổ chức thành viên của Ủy ban MTTQ tỉnh
- Ủy Ban MTTQ các huyện, thành phố
- Các phòng, ban chuyên môn cơ quan Ủy ban MTTQ tỉnh

Thực hiện Công văn số 6372/MTTQ-BTT ngày 22/5/2023 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về việc xây dựng Báo cáo công tác Mặt trận 6 tháng đầu năm 2023. Để kịp thời tổng hợp và báo cáo Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Tỉnh ủy; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trân trọng đề nghị:

1. Ủy ban MTTQ các huyện, thành phố xây dựng Báo cáo kết quả công tác Mặt trận 6 tháng đầu năm 2023.

2. Các Ban chuyên môn cơ quan Ủy ban MTTQ tỉnh trên cơ sở các mảng được phân công phụ trách (theo Chương trình số 59/CT-MTTQ-BTT ngày 15/02/2023 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lạng Sơn) và tổng hợp báo cáo theo đề cương và biểu số liệu.

(Đề cương và các biểu mẫu phụ lục số liệu gửi kèm theo; đề cương và biểu mẫu phụ lục được đăng tải trên trang thông tin điện tử: www.mttqlangson.org.vn).

3. Các tổ chức thành viên của Ủy ban MTTQ tỉnh xây dựng báo cáo theo các nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh đề nghị Ủy ban MTTQ các huyện, thành phố; các Ban chuyên môn cơ quan Ủy ban MTTQ tỉnh, các tổ chức thành viên của Ủy ban MTTQ tỉnh triển khai thực hiện, đồng thời tổng hợp báo cáo về Văn phòng Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, **(bản mềm gửi qua Email: Vanphongmttqtinh.ls@gmail.com)** trước ngày **08/6/2023**.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các Ban chuyên môn;
- Trang TTĐT Ủy ban MTTQ tỉnh (đăng tải);
- Lưu VP.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH

Nông Dương Sơn

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Kết quả công tác Mặt trận 6 tháng đầu năm và
nhệm vụ trọng tâm công tác 6 tháng cuối năm 2023

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ CÔNG TÁC MẶT TRẬN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Sáu tháng đầu năm 2023, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên thực hiện Chương trình phối hợp và thống nhất hành động của Ủy ban MTTQ Việt Nam, kết quả đạt được như sau:

I. CÔNG TÁC HƯỚNG DẪN, TRIỂN KHAI

Đánh giá công tác hướng dẫn, triển khai chủ trương của Đảng; chương trình, đề án của Nhà nước; định hướng, hướng dẫn triển khai công tác Mặt trận:

- Việc tổ chức quán triệt, hướng dẫn triển khai trong hệ thống Mặt trận các cấp (*số hội nghị quán triệt, triển khai chủ trương của Đảng, công tác Mặt trận ở 2 cấp*).

- Việc ban hành các văn bản hướng dẫn, triển khai trong hệ thống Mặt trận các cấp (*Nghị quyết, chương trình, kế hoạch, hướng dẫn, thông tri, đề án...; số lượng các văn bản triển khai, hướng dẫn ở 2 cấp*).

- Công tác kiểm tra việc thực hiện (*số cuộc kiểm tra ở 2 cấp*...).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP VÀ THỐNG NHẤT HÀNH ĐỘNG NĂM 2023

1. Tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân; củng cố, tăng cường, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

- Công tác thông tin, tuyên truyền nhân các ngày lễ, kỷ niệm lớn (*nêu rõ hình thức tuyên truyền nổi bật, sáng tạo, hiệu quả*...).

- Việc nắm bắt tình hình nhân dân và phản ánh ý kiến của nhân dân đến các cơ quan Đảng, Nhà nước (*theo định kỳ 3 tháng/1 lần; tại các kỳ họp của Quốc hội và HĐND cùng cấp*...; chú ý nêu rõ số lượng báo cáo; các hình thức, phương pháp nắm bắt hiệu quả...).

- Việc phát huy vai trò các cơ quan báo chí của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và phối hợp thông tin, tuyên truyền với các cơ quan báo chí ngoài hệ thống (*nêu số lượng các chuyên trang, chuyên mục, thông tin được tuyên truyền; cách làm sáng tạo, hiệu quả*...). Kết quả triển khai tuyên truyền trên ứng dụng

công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đẩy mạnh triển khai “Trang cộng đồng” (Fanpage) của MTTQ Việt Nam.

- Kết quả công tác tuyên truyền về biển, đảo và bảo vệ chủ quyền, biên giới quốc gia (*chú ý nêu số liệu, các hoạt động, mô hình...*).

- Công tác tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò người tiêu biểu, uy tín trong đồng bào dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc (*nêu rõ các hình thức, phương pháp tuyên truyền, vận động hiệu quả, những mô hình mới, sáng tạo...*).

2. Vận động nhân dân thi đua học tập, lao động sáng tạo, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh của đất nước

2.1. Tình hình triển khai cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”

- Kết quả tổ chức hoạt động giám sát trong xây dựng nông thôn mới. Tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

- Triển khai tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-ĐCT của Đoàn Chủ tịch UBTW MTTQ Việt Nam về việc tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Kết quả việc triển khai tự kiểm tra, chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý Quỹ vì người nghèo, nguồn cứu trợ bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định.

- Kết quả vận động giúp đỡ người nghèo, an sinh xã hội. Kết quả vận động Quỹ “Vì người nghèo”, hỗ trợ xây dựng Nhà Đại đoàn kết (*có số liệu minh chứng; nêu rõ cách làm mới trong vận động...*).

- Kết quả vận động, cứu trợ do thiên tai, rủi ro của 2 cấp (*nếu có*).

2.2. Triển khai cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”

- Kết quả triển khai tuyên truyền, vận động thực hiện cuộc vận động.

- Nêu khái quát kết quả đạt được trong tham mưu Ban Chỉ đạo cuộc vận động ở địa phương triển khai nhiệm vụ năm 2023 (*nêu rõ tên, loại văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; nội dung, phương thức, mô hình triển khai; các hoạt động nổi bật, trọng tâm...*).

- Tình hình các tổ chức thành viên hưởng ứng thực hiện cuộc vận động ở địa phương (*nêu rõ tên các chương trình, phong trào, mô hình, nội dung hoạt động... được cụ thể hóa*).

2.3. Triển khai Phong trào thi đua “Đoàn kết, sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế”

- Nêu khái quát kết quả tham mưu cấp ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và công tác phối hợp chính quyền để thực hiện các nhiệm vụ. Tổ chức khảo sát, kiểm tra, tọa đàm về phong trào (*nêu rõ tên, nội dung văn bản; các hoạt động nổi bật...*).

- Tình hình các tổ chức thành viên hưởng ứng phong trào ở địa phương (*nêu rõ tên các chương trình, phong trào, mô hình, nội dung hoạt động... được cụ thể hóa*).

2.4. Triển khai các chương trình: Vận động tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; chấp hành các quy định pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, ma túy, mại dâm, HIV/AIDS; bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân... (*nêu rõ số lượng và tên mô hình...*).

3. Thực hiện dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; giám sát và phản biện xã hội; tham gia phòng chống tham nhũng, lãng phí; tham gia xây dựng Đảng và chính quyền trong sạch, vững mạnh

3.1. Tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

- Kết quả việc tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động của MTTQ Việt Nam thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Kết quả công tác tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí (*nêu rõ kết quả tiếp nhận ý kiến tố giác tiêu cực, tham nhũng của nhân dân; theo dõi, có ý kiến đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý một số vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí...*).

- Kết quả tham gia xây dựng pháp luật (*nêu rõ số lượng, tên văn bản được góp ý...*).

3.2. Tăng cường triển khai hoạt động giám sát và phản biện xã hội.

- Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (*ban hành văn bản triển khai, hướng dẫn*).

- Kết quả sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN quy định chi tiết hình thức giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam.

- Kết quả hoạt động giám sát theo Quyết định 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị (*nêu rõ số lượng, hình thức giám sát, kết quả xử lý kiến nghị sau giám sát...*).

- Kết quả công tác phản biện xã hội theo Quyết định 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị (*nêu nội dung và hình thức phản biện; việc thực hiện quyền và trách*

nhệm của cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo dự thảo văn bản được phản biện...).

3.3. Thực hiện dân chủ; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân

- Kết quả phối hợp tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri và tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân phản ánh tại các kỳ họp Quốc hội và HĐND các cấp; việc theo dõi, giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị chính đáng của nhân dân*(có số liệu về số lượng ý kiến, kiến nghị và tỷ lệ các ý kiến, kiến nghị được các cơ quan chức năng trả lời, giải quyết...).*

- Kết quả tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện quyền làm chủ, chấp hành chính sách, pháp luật *(có số liệu về số buổi, số người, nội dung tuyên truyền...)*. Việc phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng trong hoạt động giám sát ở địa phương *(nêu rõ số cuộc, hiệu quả sau giám sát...)*. Việc tham gia hoạt động hòa giải ở cơ sở *(nêu rõ số vụ việc, tỷ lệ hòa giải thành...)*. Việc tham gia thực hành dân chủ *(nêu rõ mô hình, cách làm hiệu quả như: hòm thư góp ý; tổ chức đối thoại trực tiếp...)*.

- Việc tham gia giải quyết và phối hợp giám sát giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân*(nêu rõ số đơn thư tiếp nhận và số đơn thư được giải quyết, trả lời...)*.

4. Tăng cường đoàn kết quốc tế, mở rộng hoạt động đối ngoại nhân dân

Nêu khái quát công tác triển khai và các kết quả đạt được trong:

- Tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương đối ngoại của Đảng, chính sách ngoại giao của Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân của MTTQ Việt Nam.

- Các hoạt động giao lưu hữu nghị, hợp tác quốc tế với các tổ chức Mặt trận ở các nước; các hoạt động tham gia xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị và tổ chức hoạt động giao lưu nhân dân với các nước láng giềng *(nêu rõ tên và số lượng các chương trình hợp tác, bản ghi nhớ, hoạt động giao lưu nhân dân...)*.

- Việc phối hợp, phát huy vai trò các tổ chức thành viên, các tổ chức, hội đoàn của người Việt Nam ở nước ngoài để mở rộng quan hệ quốc tế*(nêu rõ nội dung các hoạt động cụ thể...)*.

- Kết quả trao đổi thông tin và quan hệ hợp tác với các cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế và tổ chức phi chính phủ tại Việt Nam ở địa phương *(nêu các hoạt động nổi bật như ký kết, triển khai các dự án, chương trình hợp tác...)*

5. Tăng cường củng cố tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của MTTQ Việt Nam, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới

- Kết quả tham mưu, đề xuất với cấp ủy cùng cấp của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp ở địa phương để nâng cao chất lượng công tác Mặt trận.

- Kết quả công tác chuẩn bị Đại hội MTTQ các cấp nhiệm kỳ 2024 -2029.

- Tình hình kiện toàn tổ chức bộ máy (*nêu rõ số lượng, đối tượng...*).

- Kết quả kết nạp thành viên và việc phát huy vai trò các tổ chức thành viên trong công tác Mặt trận (*có số liệu tổ chức thành viên được kết nạp mới; số lượng tổ chức thành viên hiện có ở mỗi cấp; các nội dung đã hiệp thương phối hợp thực hiện...*).

- Việc phát huy vai trò Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam, Hội đồng tư vấn, Ban Tư vấn, đội ngũ chuyên gia, cộng tác viên trong công tác Mặt trận.

- Kết quả bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Mặt trận chuyên trách, Ban Công tác Mặt trận (*nêu rõ số lớp được tổ chức, số người tham dự, nội dung bồi dưỡng...*).

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác Mặt trận (*nêu rõ những lĩnh vực đã triển khai ứng dụng...*).

- Việc đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp (*mô tả nét mới trong hoạt động biểu dương, tôn vinh...*)

- Kết quả hiệp thương với các tổ chức thành viên để thực hiện các Chương trình phối hợp và thống nhất hành động của MTTQ Việt Nam (*nêu rõ số lượng; các nội dung hiệp thương để phối hợp thực hiện...*).

- Công tác phối hợp với các cơ quan Nhà nước để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Mặt trận (*nêu rõ số lượng, các nội dung phối hợp...*).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, kết quả đạt được và nguyên nhân

- Đánh giá khái quát ưu điểm, kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2023.

- Nêu những nội dung công tác, lĩnh vực hoạt động có chuyển biến tốt, đóng góp hiệu quả, thiết thực vào việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đất nước.

- Nguyên nhân của những kết quả đạt được (*cả chủ quan và khách quan*).

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

- Chỉ ra những nội dung, chương trình công tác còn chuyển biến chậm, gặp khó khăn vướng mắc, hoạt động không hiệu quả, không đảm bảo tiến độ.

- Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém (*cả chủ quan và khách quan*).

3. Các kiến nghị, đề xuất (nếu có) để giải quyết khó khăn, hạn chế và đưa ra giải pháp cho công tác Mặt trận trong thời gian tới.

Phần II

TRỌNG TÂM CÔNG TÁC MẶT TRẬN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Căn cứ Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2023 của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Ủy ban MTTQ các tỉnh, thành phố; căn cứ vào thực tiễn của địa phương, nêu những nhiệm vụ trọng tâm dự kiến triển khai thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2023.

Lưu ý: Báo cáo ngắn gọn, rõ, cụ thể, nêu được những điểm đổi mới so với năm 2022; có Phụ lục số liệu kèm theo. Biểu mẫu Phụ lục xây dựng theo hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

*** Nơi nhận:**

.....
.....

TM. BAN THƯỜNG TRỰC

(ký, ghi rõ họ tên)

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM HUYỆN (THÀNH PHỐ)

PHỤ LỤC 1

Công tác tuyên truyền, vận động xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc 6 tháng đầu năm 2023 (gồm 01 biểu mẫu)

Tổng số báo cáo tình hình nhân dân/năm	Tổng số Hội nghị lắng nghe tâm tư, Nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân

* Ghi chú: Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/5/2023.

PHỤ LỤC 2

Các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước 6 tháng đầu năm 2023 (gồm 05 biểu mẫu)

Phụ lục 2a: Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"

Kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về xây dựng nông thôn mới								Xã được công nhận nông thôn mới			Cấp huyện được công nhận nông thôn mới	
Lấy ý kiến đối với xã đề nghị NTM (gồm cả đề nghị xã đạt chuẩn/ nâng cao/kiểu mẫu)				Cấp huyện (gồm cả đề nghị cấp huyện đạt chuẩn/ hoàn thành/nâng cao)								
Tổng số xã được lấy ý kiến	Tổng số phiếu lấy ý kiến	Tổng số xã lấy ý kiến đạt	Tổng số xã lấy ý kiến không đạt	Tổng số cấp huyện được lấy ý kiến	Tổng số phiếu lấy ý kiến	Tổng số cấp huyện lấy ý kiến đạt	Tổng số cấp huyện lấy ý kiến không đạt	Tổng số xã được công nhận đạt chuẩn NTM	Tổng số xã được công nhận xã NTM nâng cao	Tổng số xã được công nhận xã NTM kiểu mẫu	Tổng số huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM	Tổng số huyện được công nhận NTM nâng cao

Lưu ý: 1) Thời gian tổng hợp số liệu tính từ : 01/01/2023 - 30/5/2023.

2) Đối với cấp tỉnh đã được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM thống kê tổng số xã NTM nâng cao; xã nông thôn mới kiểu mẫu và tổng số huyện NTM nâng cao.

Phụ lục 2b: Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”

Các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân hưởng ứng cuộc vận động		Phối hợp tổ chức các hội chợ, phiên chợ, chuyến hàng Việt về nông thôn (số cuộc)	Phối hợp tổ chức tọa đàm, kết nối hỗ trợ doanh nghiệp (số cuộc)	Xây dựng các mô hình điểm về cuộc vận động (số lượng)
Số cuộc của cả 3 cấp	Số người tham gia			
2	3	4	5	6

* Ghi chú: Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/5/2023.

Phụ lục 2c: Kết quả vận động và sử dụng Quỹ “Vì người nghèo”

Biểu số 1: Kết quả vận động Quỹ “Vì người nghèo” (Đơn vị tính: triệu đồng)

Đur đầu kỳ	Quỹ địa phương vận động được				Bằng hình thức khác quy ra tiền	Các tỉnh, TP khác chuyển về	Trung ương chuyển về	Cộng quỹ
	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Cộng quỹ 3 cấp				
1	2	3	4	5 = (2+3+4)	6	7	8	9 = (1+5+6+7+8)

* Ghi chú: Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/5/2023.

Biểu số 2: Kết quả sử dụng Quỹ “Vì người nghèo” (Đơn vị tính: triệu đồng)

Hỗ trợ làm nhà Đại đoàn kết				Giúp phát triển sản xuất		Giúp khám, chữa bệnh		Giúp học sinh học tập		Hỗ trợ khác quy ra tiền	Tổng số tiền đã sử dụng	Tồn quỹ
Xây mới		Sửa chữa		Số lượng (người)	Thành tiền	Số lượng (người)	Thành tiền	Số lượng (học sinh)	Thành tiền			
Số lượng (căn)	Thành tiền	Số lượng (căn)	Thành tiền							Số lượng (người)	Thành tiền	Số lượng (người)
10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22 = (9-21)

Ghi chú:

- Cột số 21 = cột (10+12+14+16+18+19);

- Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/5/2023.

Phụ lục 2d: Kết quả vận động ủng hộ chương trình an sinh xã hội

Biểu số 1: Kết quả vận động (Đơn vị tính: triệu đồng)

Tên, nội dung chương trình an sinh xã hội	Các nguồn ủng hộ			
	Do các Tập đoàn kinh tế, Doanh nghiệp trung ương chuyên về	Do tổ chức Phi Chính phủ chuyên về	Do các nguồn khác (các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các tỉnh bạn)	Cộng các nguồn hỗ trợ
1	2	3	4	5 = (2+3+4)

* Ghi chú: Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/5/2023.

Biểu số 2: Kết quả sử dụng (Đơn vị tính: triệu đồng)

Hỗ trợ làm nhà (xây mới và sửa chữa)		Hỗ trợ bằng các công trình dân sinh (trung tâm y tế, trường học, làm đường...)		Giúp phát triển sản xuất		Giúp khám, chữa bệnh		Giúp học sinh học tập		Hỗ trợ khác		Cộng chi hỗ trợ
Số lượng (căn)	Thành tiền	Số lượng (công trình)	Thành tiền	Số lượng (hộ)	Thành tiền	Số lượng (người)	Thành tiền	Số lượng (học sinh)	Thành tiền	Số lượng (hộ)	Thành tiền	
6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18

* Ghi chú:

- Cột 18 = cột (7+9+11+13+15+17);

- Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/5/2023.

Phụ lục 2e: Kết quả tiếp nhận và phân bổ, sử dụng tiền, hàng cứu trợ

Biểu số 1: Tiếp nhận, phân bổ và sử dụng tiền (Đơn vị tính: triệu đồng)

Dư đầu kỳ	Tiếp nhận ở địa phương				TW chuyển về	Địa phương khác chuyển đến	Tổng thu	Lũy kế thu	Phân bổ, sử dụng				Tồn quỹ			Tổng tồn
	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Cộng quỹ 3 cấp					Tại địa phương	Chuyển cho các tỉnh khác	Chuyển về TW	Tổng chi	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	
1	2	3	4	5=(2+3+4)	6	7	8=(5+6+7)	9=(1+8)	10	11	12	13=(10+11+12)	14	15	16	

* Ghi chú: Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/5/2023.

Biểu số 2: Tiếp nhận, phân bổ và sử dụng hàng hóa (Đơn vị tính: ghi theo chủng loại mặt hàng hóa)

STT	Tên hàng	Tiếp nhận của địa phương	Các cơ quan, tổ chức trung ương và địa phương khác chuyển về	Tổng số	Quy ra tiền (triệu đồng)	Phân bổ, sử dụng			Tồn hàng
						Cứu trợ tại địa phương	Chuyển cho các tỉnh khác	Tổng số đã phân bổ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
2									

* Ghi chú: Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/5/2023.

PHỤ LỤC 3

Công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước 6 tháng đầu năm 2023 (gồm 04 biểu mẫu)

Phụ lục 3a: Bảng thống kê kết quả giám sát

Cấp tỉnh			Cấp huyện			Cấp xã						Tổng số	
Số văn bản được nghiên cứu, xem xét	Thành lập đoàn giám sát	Tham gia giám sát	Số văn bản được nghiên cứu, xem xét	Thành lập đoàn giám sát	Tham gia giám sát	Số văn bản được nghiên cứu, xem xét	Thành lập đoàn giám sát	Giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân		Giám sát thông qua hoạt động của Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng			Tham gia giám sát
								Tổng số cuộc	Giá trị thu hồi (tiền, hiện vật)	Tổng số cuộc	Giá trị thu hồi (tiền, hiện vật)		

* Ghi chú:

- Giá trị thu hồi ghi rõ số tiền thu hồi hoặc hiện vật gì;
- Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/5/2023.

Phụ lục 3b: Bảng thống kê kết quả phản biện xã hội

Cấp tỉnh		Cấp huyện		Cấp xã		Tổng số
Tổ chức hội nghị phản biện (số cuộc)	Gửi dự thảo văn bản phản biện (số văn bản)	Tổ chức hội nghị phản biện (số cuộc)	Gửi dự thảo văn bản phản biện (số văn bản)	Tổ chức hội nghị phản biện (số cuộc)	Gửi dự thảo văn bản phản biện (số văn bản)	

** Ghi chú: Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/5/2023.*

Phụ lục 3c: Bảng thống kê số liệu góp ý xây dựng Đảng, Nhà nước

Cấp tỉnh			Cấp huyện			Cấp xã			Tổng số
Góp ý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật <i>(số văn bản)</i>	Góp ý dự thảo các chương trình, đề án và các văn bản khác của cấp ủy, chính quyền cùng cấp <i>(số văn bản)</i>	Tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân <i>(số cuộc)</i>	Góp ý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật <i>(số văn bản)</i>	Góp ý dự thảo các chương trình, đề án và các văn bản khác của cấp ủy, chính quyền cùng cấp <i>(số văn bản)</i>	Tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân <i>(số cuộc)</i>	Góp ý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật <i>(số văn bản)</i>	Góp ý dự thảo các chương trình, đề án và các văn bản khác của cấp ủy, chính quyền cùng cấp <i>(số văn bản)</i>	Tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân <i>(số cuộc)</i>	

* Ghi chú: Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/5/2023.

Phụ lục 3d: Biểu mẫu kết quả tiếp công dân và xử lý đơn thư

Nội dung	Tiếp công dân (3 cấp)		Phân loại xử lý đơn thư (3 cấp)		Số đơn chuyển được phúc đáp
	Số lượt người được tiếp	Số đoàn đông người, phức tạp	Đơn không đủ điều kiện xử lý	Đơn đủ điều kiện xử lý	
Tổng					

* Ghi chú: Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/5/2023.

PHỤ LỤC 4
Công tác đối ngoại nhân dân 6 tháng đầu năm 2023 (gồm 01 biểu mẫu)

Nội dung	Hội nghị cuộc giao lưu, làm việc về công tác đối ngoại nhân dân (nếu có)	Chương trình phối hợp được ký kết với các tổ chức, đối tác nước ngoài (nếu có)
Tổng số		

* Ghi chú: Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/5/2023.

PHỤ LỤC 5

Hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống Mặt trận 6 tháng đầu năm 2023 (gồm 01 biểu mẫu)

Công tác phối hợp với các cơ quan Đảng, Nhà nước, thành viên MTTQ Việt Nam cấp tỉnh		Việc xây dựng và phát huy lực lượng tư vấn của Mặt trận						Công tác bồi dưỡng, tập huấn cán bộ Mặt trận 3 cấp		Kết nạp thành viên mới (cấp tỉnh)
		Cấp tỉnh		Cấp huyện		Cấp xã		Tổng số lớp (số lớp)	Số lượng cán bộ Mặt trận được tập huấn (số lượt người)	
Tổng số các chương trình phối hợp đang triển khai (cấp tỉnh)	Số chương trình được ký kết mới (số lượng)	Số Hội đồng tư vấn	Tổng số thành viên	Số huyện có Ban Tư vấn/ tỷ lệ %	Tổng số thành viên	Số xã có Tổ Tư vấn/ tỷ lệ %	Tổng số thành viên			

* Ghi chú: Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/5/2023.

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM HUYỆN (THÀNH PHỐ)

PHỤ LỤC 6
Công tác hướng dẫn, triển khai (gồm 01 biểu mẫu)

Cấp	Ban hành văn bản (Nghị quyết, chương trình, kế hoạch, hướng dẫn, thông tri...)		Hội nghị triển khai		Kiểm tra việc thực hiện công tác Mặt trận (số cuộc)
	Văn bản của Đảng, Nhà nước (số lượng)	Công tác Mặt trận (số lượng)	Văn bản của Đảng, Nhà nước (số lượng)	Công tác Mặt trận (số lượng)	
Tỉnh					
Huyện					
Xã					
Tổng					

* Ghi chú: Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/5/2023.